

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản số: 94/2017/HSST.

Ngày: 19- 12 - 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Hoà;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Chiêu;
Ông Nguyễn Xuân Trường.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại Nhà văn hoá cụm 2, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2017, đối với:

- *Bị cáo:* **Trịnh Duy K**, sinh năm 1987 tại phường Q, thị xã ST, Thành phố H; nơi cư trú và ĐKKHKT: Số 14 Tập thể K, phường Q, thị xã ST, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; con ông Trịnh Đình G và bà Lê Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 137 ngày 22/12/2016 của UBND phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chấp ma túy, chấp hành xong ngày 22/3/2017; nhân thân: Bản án số 39/2006/HSST ngày 26/6/2006, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Bản án số 49/2007/HSST ngày 28/5/2007, Tòa án nhân dân thành phố Sơn Tây, tỉnh Hà Tây (nay là Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội) xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Bản án số 63/2008/HSST ngày 30/7/2008, Tòa án nhân dân thành phố Sơn Tây, tỉnh Hà Tây (nay là Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Bản án số 96/2010/HSST ngày 28/9/2010, Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật

hình sự; danh bản, chỉ bản số 197 lập ngày 05/10/2017 tại Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan:*

+ Anh Phùng Tuấn A, sinh năm 1994; Địa chỉ: Phố T, phường T, thị xã ST, Thành phố H; vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Phạm Trung T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 223, tổ 17 phường X, thị xã ST, Thành phố H; vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trịnh Duy K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/10/2017, Trịnh Duy K nhận được điện thoại của bạn tên là Tuấn hỏi mua ma túy tổng hợp. K đồng ý bán cho Tuấn 30 viên ma túy tổng hợp với giá 9.000.000 đồng. Hai bên hẹn nhau đến trước cửa quán Cà phê 5 Sao ở khu đô thị Tân Tây Đô thuộc địa phận xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội để giao ma túy và nhận tiền. Sau đó, K gọi điện thoại cho tổng đài hãng taxi Âu Lạc thuê xe đi. Anh Phùng Tuấn A là nhân viên lái xe taxi điều khiển xe taxi biển kiểm soát 30E-511.14 đến đón K ở đường Phùng Khắc Khoan, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội và đi đến khu đô thị Tân Tây Đô, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Trên đường đi, K tiếp tục gọi điện và nhắn tin cho Tuấn. K lấy túi nilon màu trắng đựng 30 viên ma túy tổng hợp từ trong túi quần của K đang mặc để xuống sàn xe ô tô gần chỗ để chân hàng ghế phía sau để tránh bị phát hiện. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi K đi taxi đến trước cửa quán cà phê 5 Sao, K gọi điện thoại cho Tuấn báo đến nơi rồi, cùng lúc đó Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội phối hợp với Công an xã Tân Lập, huyện Đan Phượng tiến hành kiểm tra xe ô tô taxi, phát hiện và bắt giữ Trịnh Duy K.

Vật chứng thu giữ gồm: 30 viên nén hình tròn màu xanh in hình đầu thỏ đựng trong túi nilon, K khai là ma túy tổng hợp mang đi để bán, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và 400.000 đồng của K.

Tại cơ quan điều tra Trịnh Duy K đã khai nhận rõ hành vi phạm tội: K khai bản thân nghiện ma túy từ lâu. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên K đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Ngày 25/9/2017 K đi đến khu vực bến xe thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, 30 viên ma túy tổng hợp mang về nhà cất giữ, có ai hỏi mua thì bán. Khoảng 16 giờ 30 ngày 01/10/2017, Tuấn là bạn của K (không rõ họ của Tuấn là gì, nhà ở đâu) gọi điện thoại hỏi mua ma túy tổng hợp, K đồng ý bán cho Tuấn toàn bộ 30 viên ma túy tổng hợp K đã mua, đang cất giữ, với giá 9.000.000 đồng. Tuấn hẹn K địa điểm giao hàng và nhận tiền ở trước cửa quán cà phê 5

Sao trong khu đô thị Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Khi K đi taxi đến trước quán cà phê 5 Sao như đã hẹn với Tuấn, K vừa gọi điện thoại báo cho Tuấn biết mình đã đến nơi hẹn, nhưng chưa kịp gặp Tuấn để đưa ma túy và nhận tiền thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 6198/KLGD-PC54 ngày 03/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: *30 viên nén hình tròn màu xanh có in hình đầu thỏ là ma túy loại MDMA, tổng trọng lượng 10,735 gam.*

Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 24 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Trịnh Duy K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trịnh Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố Trịnh Duy K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo K từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại di động màu trắng hiệu Oppo của K dùng để liên lạc bán ma túy với Tuấn. Trả lại bị cáo K số tiền 400.000 đồng, là tiền của K không liên quan đến việc phạm tội; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với K.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà, bị cáo Trịnh Duy K đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố đối với bị cáo, phù hợp các vật chứng đã thu giữ, với kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/10/2017, K đã thoả thuận việc bán ma túy qua điện thoại di động cho một người đàn ông tên là Tuấn, thoả thuận K bán cho Tuấn 30 viên ma túy tổng hợp loại MDMA (methylenedioxymethamphetamine), tổng trọng lượng 10,735 gam với giá 9.000.000 đồng, số ma túy này K đã mua và cất giữ từ ngày 25/9/2017. Hai bên thoả thuận địa điểm giao ma túy và nhận tiền tại trước cửa quán cà phê 5 Sao trong khu đô thị Tân Tây Đô, thuộc địa phận xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Thoả thuận xong, K

thuê xe taxi do anh Phùng Tuấn A điều khiển đi đến nơi hẹn tại khu đô thị Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng để giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an huyện Đan Phượng kiểm tra, bắt giữ cùng toàn bộ số ma túy.

Hành vi Trịnh Đình K mua bán 10,735 gam ma túy loại MDMA, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và viện dẫn điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội nói chung. Nghiện ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác, gián tiếp gây ra căn bệnh xã hội như HIV, AIDS, gây bất bình trong nhân dân. Bị cáo K là đối tượng nghiện ma túy, bản thân nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không từ bỏ, để có tiền phục vụ nhu cầu cá nhân, K còn tiếp tay cho những người nghiện khác bằng cách mua ma túy về bán lại để kiếm lợi. Bị cáo có nhân thân rất xấu. Là thanh niên mới 30 tuổi, nhưng không chịu lao động để giúp đỡ gia đình, mà ham chơi, lười lao động, từ năm 2006 đến năm 2016 liên tục bị nhiều Toà án và các cơ quan Nhà nước khác xử lý về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Cướp giật tài sản” và áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương, nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa bản thân, mà lại tiếp tục phạm tội, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, đồng thời cũng là bài học để phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét: Ngày 28/9/2010 K bị Toà án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 05/11/2013 chấp hành xong toàn bộ quyết định của bản án. Theo quy định tại Điều 64 Bộ luật hình sự năm 1999 thì thời hạn xóa án tích là 05 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt. Theo quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì thời hạn xóa án tích là 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt, thời gian xóa án tích ngắn hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999. Theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Công văn số 327/TANDTC ngày 07/11/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc viện dẫn các điều khoản có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 trong bản án, thì mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 và Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, nhưng về vấn đề có lợi cho bị cáo sẽ được áp dụng ngay, vì vậy xác định bản án xét xử K năm 2010 đã được xóa án tích vào tháng 12/2015, vì vậy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo K thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ là Trịnh Đình Giáp được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng Bằng khen, có bà người là Lều Thị Bé được nhà nước tặng Bằng khen có công với

nước, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo K mua ma túy để bán nhưng chưa thu lời, bản thân không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông K khai đã bán ma túy cho K ở bên xe thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội và người đàn ông tên Tuấn hỏi mua ma túy của K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã điều tra nhưng không xác định được các đối tượng trên, do đó không có căn cứ để xử lý.

Anh Phùng Tuấn A lái xe taxi lai Trịnh Duy K, nhưng anh A không biết K đi bán ma túy, vì vậy anh A không bị xử lý là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe ô tô taxi hãng Âu Lạc, biển kiểm soát 30E - 511.14 do anh Phùng Tuấn A điều khiển là của anh Phạm Trung T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo K, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã trả lại cho anh T là đúng pháp luật.

Số ma túy tổng hợp còn lại sau giám định đã được niêm phong sẽ tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động màu hồng, trắng nhãn hiệu Oppo có hai số sim, sim 1 là 01299056685, sim 2 là 0968740850 của K dùng để liên lạc bán ma túy, sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước

Số tiền 400.000 đồng là của K, không liên quan đến hành vi phạm tội, sẽ trả lại K.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Duy K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trịnh Duy K **04** (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 01/10/2017.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại MDMA sau giám định được đựng trong bao gói còn nguyên niêm phong.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại di động màu hồng, trắng hiệu Oppo trong lắp hai số sim, sim 1 là 01299056685, sim 2 là 0968740850.

- Trả lại bị cáo Trịnh Duy K số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng).

(Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2017 giữa Công an huyện Đan Phượng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội và Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 24/11/2017).

3. Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trịnh Duy K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- UBND phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Hoà

